**HƯỚNG DẪN HỌC MÔN VĂN 8 – TUẦN 21**

**Tiết 82 TỨC CẢNH PÁC BÓ**

- Hồ chí Minh-

**A. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức:**

- Giúp học sinh cảm nhận được niềm vui, sảng khoái của Hồ Chí Minh trong những ngày sống và làm việc gian khổ ở Pác - Bó, Cao Bằng. Qua đó cho thấy được vẻ đẹp tâm hồn của Bác, vừa là một chiến sĩ say mê cách mạng vừa như một khách lâm tuyền ung dung sống hoà nhịp cùng thiên nhiên.

- Giá trị nghệ thuật độc đáo của bài thơ thất ngôn tứ tuyệt. Đường luật rất cổ điển nhưng cũng rất mới mẻ, hiện đại.

-  **Nội dung tích hợp:** Lối sống giản dị, phong thái ung dung tự tại, tinh thần lạc quan và bản lĩnh người chiến sĩ cách mạng Hồ Chí Minh trong thời gian ở chiến khu Việt Bắc.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kỹ năng đọc diễn cảm, phân tích thơ tứ tuyệt Đường luật, tìm hiểu và phân tích thơ Đường luật.

**3. Thái độ:** Hs hiểu được hoàn cảnh Lịch sử, và tâm hồn yêu nước của Bác. Bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước.

**4. Năng lực**: Phát triển năng lực hợp tác và tư duy sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp : nghe , nói, đọc ,viết.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực học nhóm.

- Năng lực sử dụng CNTT : khai thác dữ liệu

**B. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |
| --- |
| **Nội dung cần đạt** |
| **I. Đọc - tìm hiểu chung.**  **1. Tác giả:** Hồ Chí Minh (1890 – 1969).  - Lµ nhµ cách mạng lçi l¹c, anh hïng cách mạng, danh nh©n v¨n ho¸ thÕ giíi.  - Nhµ v¨n, nhµ th¬ lín cña d©n téc .  **2. Tác phẩm:**  - Hoàn cảnh sáng tác : tháng 2/1941 tại chiến khu Pác Bó- Cao Bằng.  - Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyệt  - PTBĐ: Biểu cảm kÕt hîp miªu t¶ vµ tù sù.  - Bố cục:  + Cách 1: Theo thể thơ chia 4phần: Câu khai , câu thừa, câu chuyển, câu hợp  + Cách 2: Theo nội dung  + 3 c©u ®Çu: C¶nh sinh ho¹t vµ lµm viÖc cña B¸c ë P¸c-Bã (*Thú lâm tuyền* của Bác)  + C©u cuèi: C¶m nghÜ cña B¸c về cuộc đời cách mạng.  **II. Đọc - hiểu văn bản**  **1.  *C¶nh sinh ho¹t vµ lµm viÖc cña B¸c ë P¸c Bã*** (“*Thú lâm tuyền* ” của Bác)  **\* Câu 1: Sáng ra bờ suối, tối vào hang,**  - Câu thơ ngắt nhịp 4/3, tạo thành 2 vế sóng đôi, giọng điệu thoải mái, phơi phới…  -> Bác sống thật ung dung, hòa điệu với nhịp sống núi rừng cùng với nếp sinh hoạt nhịp nhàng, đều đặn, thư thái...  **\* Câu 2:** **Cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng.**  - Nhịp thơ 2/2/3 cùng với giọng thơ vui đùa, hóm hỉnh...  - Bữa ăn đơn sơ, giản dị, lương thực, thực phẩm thật đầy đủ, sẵn có: cháo bẹ, rau măng.  - Sẵn sàng: Mang giọng đùa vui thể hiện sự lạc quan, đồng thời thể hiện sự sẵn có, đầy đủ (cháo bẹ, rau măng lúc nào cũng sẵn có trong thiên nhiên).  -> Câu thơ vừa nói cái hiện thực gian khổ, vừa nói tâm hồn vui tươi sảng khoái của người chiến sĩ cách mạng.  **\* Câu 3:** **Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng,**  - Chông chênh: Từ láy→không thăng bằng→ Hoàn cảnh làm việc khó khăn vất vả.  - Câu thơ tạo thành 2 vế đối: điều kiện làm việc khó khăn, thiếu thốn “*bàn đá chông chênh”*nhưng Bác vẫn hăng say làm việc “*dịch sử Đảng*” - công việc quan trọng thiêng liêng.  -> Câu thơ khắc họa hình tượng người chiến sĩ vừa chân thực, sinh động, với tầm vóc lớn lao, một tư thế uy nghi lồng lộng. Đó là tư thế làm chủ, ung dung, vững vàng, cuộc sống hoà hợp với thiên nhiên trong mọi hoàn cảnh của Bác.  **\* Kết luận:** Ba câu thơ (câu thứ nhất nói về việc ở, câu thứ hai về ăn, câu thứ ba về làm việc) đều thuật tả sinh hoạt của nhân vật trữ tình ở Pác Bó, đều toát lên cảm giác thích thú, hài lòng với tinh thần sảng khoái, phong thái ung dung hoà nhịp với thiên nhiên...  ***2. C¶m nghÜ cña B¸c***  **Cuộc đời cách mạng thật là sang.**  - Giọng thơ khoẻ khoắn...  **=>** Câu thơ thể hiệnsự sang trọng giàu có về mặt tinh thần , niềm lạc quan tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng, lấy lí tưởng cứu nước làm lẽ sống, không hề bị khó khăn, gian khổ thiếu thốn khuất phục.  **III. Tổng kết:**  - Bài thơ vừa có chất cổ điển vừa mang tính hiện đại:  + Cổ điển: thú vui lâm tuyền, thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật, hình ảnh, nhịp điệu, giọng điệu hóm hỉnh.  + Hiện đại: cuộc đời CM, lối sống CM, công việc CM, tinh thần lạc quan CM, ngôn từ giản dị, tự nhiên.  - Bài thơ cho thấy được vẻ đẹp tâm hồn của Bác, vừa là một chiến sĩ say mê cách mạng vừa như một khách lâm tuyền ung dung sống hoà nhịp cùng thiên nhiên.  **\* Ghi nhớ / SGK / 30**  **IV. Luyện tập:**  -HS làm bài tập 1,2,3 /sgk/29 |

**C. HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP**

**Câu 1 (trang 29 sgk ngữ văn 8 tập 2) :**

**Gợi ý:**

   - Bài thơ “***Tức cảnh Pác Bó***” thuộc thể thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật

   - Một số bài thơ cùng loại: Nam quốc sơn hà, Cảnh khuya, Nguyên tiêu, Bánh trôi nước, …

**Câu 2 (trang 29 sgk ngữ văn 8 tập 2) :**

**Gợi ý:**

 - Giọng điệu chung của bài thơ: hài hước, dí dỏm, tươi vui…

  - Tâm trạng của Bác Hồ ở Pác Bó :

   + "sáng ra bờ suối, tối vào hang" → cuộc sống tự tại, ung dung, hòa hợp với tự nhiên

   + "cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng" → thiếu thốn, đói khổ nhưng vẫn yêu đời, vui vẻ.

+ "bàn đá chông chênh" → sự khó khăn gian khổ của hoàn cảnh nhưng Bác vẫn sống ung dung, tự tại và hòa hợp với tự nhiên.

  - Bác cảm thấy cuộc sống gian khổ ấy "thật là sang" là bởi vì:

   + Bác đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc lên hàng đầu.

   + Niềm vui lớn nhất của Người là tìm ra đường giải phóng nước nhà.

+ Hoàn cảnh sống của Bác ở Pác Bó phù hợp với thú lâm tuyền của Người

 …

**Câu 3 (trang 29 sgk Ngữ Văn 8 tập 2):**

**Gợi ý:**

   Thú lâm tuyền của Hồ Chí Minh và Nguyễn Trãi:

*“Thú lâm tuyền”:* niềm vui thú được sống với rừng suối,….

  - **Giống nhau**: Niềm vui thú, sống hòa hợp với thiên nhiên, phong thái ung dung, sự coi thường gian khổ…

   - **Khác nhau:**

   + Nguyễn Trãi: bất lực trước thực tế xã hội nên lui về ở ẩn, muốn "lánh đục về trong", tự an ủi bằng lối sống ẩn sĩ "an bần lạc đạo”…

   + Hồ Chí Minh: sống hòa nhịp với lâm tuyền nhưng vẫn nguyên vẹn cốt cách chiến sĩ; và chính cuộc sống lâm tuyền đó là một biểu hiện của cuộc đời cách mạng, cuộc đời của một chiến sĩ (chứ không phải cuộc đời của một ẩn sĩ như người xưa). Vì thế thú lâm tuyền của Bác Hồ thể hiện cốt cách cao đẹp của một người chiến sĩ cách mạng….